

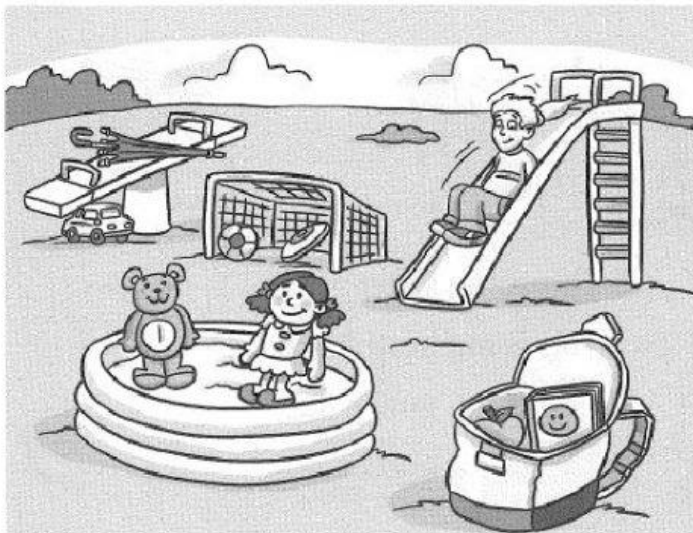
Writing

1. Look and write. (Nhìn hình và viết)

frog – frisbee – furry – swing – table – puppet – throw
nest – nurse – dining room – seesaw – computer

2. Fill in the blank: in, on , under. (Điền từ thiếu vào chỗ chấm: in, on, under)



- The ball is the net.
- The book isthe bag.
- The car isthe seesaw.
- The doll is the pool.
- The girl is the slide.

3. **Write.** (Viết tính từ sở hữu vào chỗ chấm, chú ý 's')

- | | |
|----------------------------|-------|
| 1 It's <u>Sally's</u> bag. | Jenny |
| 2 It's _____ frisbee. | Tom |
| 3 _____ ball. | Sally |
| 4 _____ pen. | Frank |
| 5 _____ kite. | Bob |

4. **Write the words in the correct box.** (Viết các từ vào đúng chủ đề).

eyes	pupil	aunt	legs	cousin	teacher	mom
hands	fireman	uncle	baby	face	farmer	vet

Family	Jobs	Body
.....		
.....		
.....		
.....		
.....		

5. **Reorder.**

- | | |
|---------------------------------|-------|
| a. is – bird? – Where – the | |
| b. in – tree. – is – It – the | |
| c. your – computer? – Is – this | |
| d. it – isn't. – No, | |